TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày 24 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Vũ Việt Hưng

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Vũ Thị Thúy và bà Vũ Thị Dinh

- *Thư ký phiên tòa:* Nguyễn Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Xuân Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2023/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đàm Văn Ch, tên gọi khác (Đàm Văn Ch1); sinh ngày 01/6/1992, giới tính: nam; tại Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn Ngọc T4, xã Thái N, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: không, trình độ học vấn: 9/12, nghề nghiệp: lao động tự do. Con ông Đàm Văn Ch3 (Đã chết) ; con bà Lê Thị Th, sinh năm 1974.

Tiền án: Bản án số 78/HSST ngày 04/9/2019, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 08 tháng về tội "Đánh bạc", án phí 200.000 đồng, phạt bổ sung 3.000.000 đồng. Bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách ngày 04 tháng 5 năm 2021, đã nộp 200.000 đồng án phí, 500.000 đồng tiền phạt bổ sung, số tiền phạt bổ sung chưa thi hành là 2.500.000 đồng.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 21/HSST ngày 01/4/2011, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội Công nhiên chiếm đoạt tài sản (chấp hành xong án phí ngày 22/6/2011). Ngày 19/02/2021, Công an huyện Thái Thụy xử phạt vi phạm hành Chnh số 17 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt xong ngày 31/8/2021.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 08/02/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Đàm Văn Ch1, tên gọi khác: Đàm Văn Q, sinh ngày 04/4/1994, giới tính: nam; tại Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn Ngọc T4, xã Thái N, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không, trình độ học vấn: 9/12, nghề nghiệp: lao động tự do. Con ông Đàm Văn Ch3 (Đã chết); con bà Lê Thị Th, sinh năm 1974. Có vợ: Giang Thị T, sinh năm 1994; có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án: không.

Tiền sự: ngày 21/01/2021, Công an huyện Thái Thụy ra Quyết định xử phạt vi phạm hành Chnh số 11 về hành vi gây mất trật tự công cộng, phạt 300.000 đồng (đã nộp phạt ngày 25/11/2022).

Nhân thân: Bản án số 66/HSST ngày 18/12/2012 Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2012, chấp hành xong án phí ngày 09/5/2013). Ngày 22/01/2019 Công an huyện Thái Thụy xử phạt vi phạm hành Chnh số 21 về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác (nộp phạt ngày 26/02/2019).

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 08/02/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Lê Hồng T, sinh ngày 26/3/1994, giới tính: nam; tại Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn Ngọc T4, xã Thái N, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, trình độ học vấn: 12/12, nghề nghiệp: lao động tự do. Con ông Lê Hồng Đ, sinh năm 1973; con bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1973; có vợ Lê Thị H, sinh năm 1999; có 02 con, sinh năm 2017 con nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 11/11/2020, Công an huyện Thái Thụy xử phạt vi phạm hành Chnh số 139 về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/02/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại:

2.1. Anh Đoàn Trọng H; sinh năm 1984; trú tại thôn Tân Lập, xã Thái Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

3.Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. Anh Vũ Ngọc Đ2, sinh năm 1999, trú tại thôn G, xã Thái Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

3.2. Anh Đoàn Văn H; sinh 1990; trú tại thôn Tân Lập, xã Thái Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 2000.
2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1999
3. Chị Phạm Thị Y, sinh năm 1979
4. Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 2004.

Đều trú tại thôn G, xã Thái Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

5. Anh Lê Hồng Cường, sinh năm 1980.

Trú tại thôn Lũng T, xã L, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. (Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 ngày 05/11/2022. Phạm Ngọc Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH màu trắng (không rõ biển kiểm soát) chở Đàm Văn Ch đi trên đường thuộc thôn G, xã Thái Đ, huyện Thái Thụy,tỉnh Thái Bình, theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã L đến Cống Xích, xã Thái Đ thì gặp xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-165.63 do anh Đoàn Trọng H, sinh năm 1984, trú tại thôn Tân Lập, xã Thái Đ điều khiển đi cùng chiều. Cho rằng anh H đi xe làm bụi bay vào mắt, Tr điều khiển xe mô tô vượt lên trên, chặn và dừng trước đầu xe ô tô của anh H. Tr yêu cầu anh H xuống xe nhưng anh H không xuống. Tr dùng tay giật cánh cửa phía bên trái, làm cánh cửa xe bung ra, dùng tay phải túm cổ áo anh H lôi xuống đường rồi tát liên tiếp vào mặt anh H. Anh H giơ tay lên đỡ. Ch cũng vào cùng Tr dùng tay, chân đấm, đá vào người anh H. Tr ôm anh H vật ngã xuống đường, hai người vật lộn nhau. Ch mở cốp xe mô tô lấy 01 gậy rút 3 khúc bằng kim loại, có chiều dài 65cm đi đến chỗ Tr và anh H. Lúc này Tr buông anh H ra, anh H đứng dậy thì bị Ch dùng gậy 3 khúc vụt liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu, mặt, làm anh H bị chảy máu ở vùng đầu. Anh H tri hô thì được anh Vũ Ngọc Đ2; anh Nguyễn Văn Thăng; anh Lê Hồng Cường và một số người dân ra can ngăn, giữ Ch lại và giằng được gậy 3 khúc. Thấy vậy, Tr đi xe mô tô đến gần cổng Tr Tiểu học cơ sở xã L dừng lại gọi điện thoại cho Lê Hồng T nói việc Ch đánh nhau bị giữ ở xã Thái Đ và bảo T đến. Lúc này T đang ở quán Karaoke Bem KTV ở thôn Lũng Đầu, xã Thái Xuyên, huyện Thái Thụy cùng với Đàm Văn Ch1, là em trai của Ch. T nói lại với Ch1 việc Ch đang bị giữ ở khu vực Cống Xích. Ch1 đi đến khu nhà bếp ở tầng 2 quán hát lấy 01 con dao gọt hoa quả có chiều dài khoảng 25cm dắt ở lưng, T lấy 02 vỏ chai bia Tiger màu bạc bằng thủy tinh. Ch1 đi xe mô tô nhãn hiệu SH, biển kiểm soát 17B6- 48.878 chở T đến Cống Xích. Trên đường đi thì gặp Tr, cả ba cùng đi đến chỗ Ch. Đến nơi, thấy Ch đang bị anh Thăng, anh Đ2 và anh Cường giữ, T đập hai vỏ chai bia vào nhau để làm vỡ phần đáy của vỏ chai, cầm phần cổ chai rồi cùng Ch1 chạy về phía Ch đang bị giữ. Thấy vậy anh Thăng, anh Đ2 và anh Cường bỏ chạy, Ch1 và T đuổi theo. Ch1 dùng tay, chân đấm, đá anh Đ2. T dùng vỏ chai bia đã bị vỡ đâm về phía anh Đ2 theo hướng từ trên xuống, anh Đ2 giơ tay lên đỡ thì bị vỏ chai bia xiên trúng vào cằm bên phải và bị ngã xuống đất. Ch1 thấy anh H đứng gần Ch nên chạy đến dùng tay chân đấm đá anh H rồi ôm, vật anh H xuống

đường. Anh H vùng dậy bỏ chạy về phía quán nhà chị Phạm Thị Yến, sinh năm 1979 ở thôn G, xã Thái Đ, huyện Thái Thụy. Ch1 lấy dao ở thắt lưng đuổi theo và đâm anh H theo hướng từ trên xuống. Anh H giơ tay phải lên đỡ thì dao đâm trúng phần cẳng tay phải. Ch1 tiếp tục dùng dao đâm về phía anh H 2 đến 3 nhát nữa làm anh H bị thương ở vùng trán phía bên trái và thái dương phải. T cũng chạy đến dùng tay, chân đấm, đá anh H. Lúc này anh Đoàn Văn H, sinh năm 1990 ở thôn Tân Lập, xã Thái Đ, huyện Thái Thụy (em trai anh H) đến can ngăn. Ch1 và T đuổi đánh anh H. Ch1 dùng tay cào vào mặt anh H, T cầm vỏ chai bia đã bị vỡ đâm anh H từ phía sau, trúng phần lưng, thắt lưng bên phải anh H. Anh H bỏ chạy thì T và Ch1 không đuổi theo nữa mà quay lại chỗ quán nhà chị Yến. Mọi người sợ, chạy vào trong nhà chị Yến đóng cửa lại. T và Ch1 đứng ngoài chửi một lúc rồi cùng Tr và Ch đi về. Trên đường về, Ch1 đã vứt con dao xuống sông ở khu vực Cầu Dừa, thuộc thôn Đoàn Kết, xã L, huyện Thái Thụy. Anh H, anh Đ2 và anh H được đưa đến Trạm y tế xã Thái Đ sơ cứu, sau đó anh H đến Bệnh viện đa khoa Thái Bình điều trị.

Sau khi gây án Phạm Ngọc Tr bỏ trốn khỏi địa phương. Khi khám xét chỗ ở của Tr, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy phát hiện, thu giữ tại phòng ngủ của Tr: 01 con dao, loại dao mèo, có phần lưỡi dao dài 33cm và 01 khẩu súng tự chế dài 130cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 447/22/TgT ngày 16/11/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình kết luận về thương tích của anh Đoàn Trọng H: "Tổn thương do vật sắc tác động làm rách da, tổ chức dưới da vùng trán trái, vùng thái dương phải, vùng cánh mũi phải và vùng cẳng tay phải, chấn động não, điều trị đã ổn định, hiện còn đau các vết thương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 11%. Tại Công văn số 53/CV-TTPY ngày 24/3/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình xác định các thương tích cụ thể của anh H như sau: Vùng thái dương phải có vết thương đã khâu chưa cắt chỉ đo (2,7x0,1)cm: 01%; vùng trán trái có vết xước da dài (6x 0,5)cm: 00% (các vết chảy xước, bầm tím, sưng nề không tính tỷ lệ thương tích); trên vết xước da có vết thương đo (3x 0,1)cm: 03%; vùng cánh mũi phải có vết thương đo (1 x 0,2)cm: 03%; vùng 1/3 dưới cẳng tay phải có vết rách da đo (1,5 x 0,3)cm: 01%; chấn động não điều trị ổn định: 03%". Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 49/23/TgT ngày 22/02/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình kết luận về thương tích của anh Đoàn Văn H: "Thương tích do vật cứng có cạnh tác động làm rách da vùng bả vai phải, vùng thắt lưng phải. Đã được khâu vết thương, dùng thuốc kháng sinh, giảm đau, hiện các vết thương không còn đau. Vùng dưới bả vai phải có vết sẹo đo(3x0,5)cm: 02%; vùng thắt lưng bên phải trên mào chậu có 02 vết sẹo đo: (3x0,3)cm: 02% và (4x 0,2)cm: 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 05%. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 77/23/TgT ngày 15/3/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình kết luận về thương tích của anh Vũ Ngọc Đ2: "Thương tích do vật tầy tác động làm rách da vùng cằm bên phải. Sưng nề vùng đầu hiện không còn đau. Các vết thương tỷ lệ tổn thương cơ thể của từng thương tích tại thời điểm giám định: vùng cằm bên phải có vết sẹo đo (0,7x 0,1)cm: 03%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 03%. Tại Bản kết luận

giám định số 1376/KTHS ngày 24/02/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận đối với khẩu súng thu giữ tại nhà của Phạm Ngọc Tr: Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế bắn đạn bi bằng lực đẩy của hơi cồn, thuộc loại vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như súng săn, không phải vũ khí quân dụng.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKSTT ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thái Thụy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Đàm Văn Ch1 (Tức Đàm Văn Quyền), Đàm Văn Ch (Tức Đàm Văn Ch1) và Lê Hồng T phạm tội "Cố ý gây thương tích"

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc Tr hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự), điểm b, s khoản 1 khoản, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự (Điều 54 đối với bị cáo T); (Điểm h khoản 1 Điều 52 dối với bị cáo Đàm Văn Ch).

Đề nghị HĐXX xử phạt:

2.1. Bị cáo Đàm Văn Ch (Tức Đàm Văn Ch1) từ 2 năm 3 tháng đến 2 năm 6 tháng tù. Tính từ ngày bắt tạm giam 08 tháng 2 năm 2023.

2.2 Bị cáo Đàm Văn Ch1 (Tức Đàm Văn Quyền), từ 2 năm đến 2 năm 3 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 08 tháng 2 năm 2023.

2.3 Bị cáo Lê Hồng T từ 1 năm 6 tháng đến 1 năm 9 tháng tù. Tính từ ngày bắt tạm giam 01 tháng 2 năm 2023.

3.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về bồi thường trách nhiệm dân sự bị hại nhận đủ không yêu cầu gì khoản nào khác.

4.Về xử lý vật chứng: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ kết tội các bị cáo: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/11/2022, tại khu vực đường trục thôn G, xã Thái Đ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, cho rằng anh Đoàn Trọng H, sinh năm 1984, trú tại thôn Tân Lập, xã Thái Đ, huyện Thái Thụy điều khiển xe ô tô tải làm bụi bay vào mắt, Phạm Ngọc Tr nên Tr đuổi theo và ép xe ô tô anh H đang điều khiển và Tr giật cửa xe lôi anh H ra khỏi xe Tr đã dùng tay, chân và Đàm Văn Ch dùng gậy ba khúc đánh anh H. Sau đó Tr gọi cho Lê Hồng T và Đàm Văn Ch1 đến tiếp tục đánh anh H và những người căn ngăn là anh Đoàn Văn H và anh Vũ Ngọc Đ2. Trong đó Ch1 dùng tay, chân đấm, đá anh Đ2 và anh H dùng dao đâm anh H trúng phần cẳng tay phải và vung dao vào vùng trán phía bên trái và thái dương phải; dùng tay đánh anh H. T cầm vỏ chai bia đã bị vỡ đâm anh H trúng phần lưng, thắt lưng bên phải; đâm anh Đ2 trúng vào cằm bên phải; dùng tay, chân đấm, đá anh H. Hậu quả anh H, anh H và anh Đ2 bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định đối với anh H là 11%, anh H 05%, anh Đ2 03%. Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại anh Đoàn Trọng H, Đoàn Văn H và anh Vũ Ngọc Đ2. Biên bản khám nghiệm hiện Tr, sơ đồ hiện Tr do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy lập ngày 06/11/2022; giấy chứng thương, Bệnh án của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình đối với anh Đoàn Trọng H. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 447/22/TgT ngày 16/11/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình kết luận về thương tích của anh Đoàn Trọng H; tại Công văn số 53/CV-TTPY ngày 24/3/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình xác định các thương tích cụ thể của anh H. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 49/23/TgT ngày 22/02/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình kết luận về thương tích của anh Đoàn Văn H. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 77/23/TgT ngày 15/3/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình kết luận về thương tích của anh Vũ Ngọc Đ2; lời khai của người làm chứng anh Nguyễn Văn Thăng; chị Nguyễn Thị Hằng; chị Phạm Thị Yến; anh Nguyễn Thành Long; anh Lê Hồng Cường.

*"**Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác***

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các Tr hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Đàm Văn Ch1, Đàm Văn Ch và Lê Hồng T đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và thuộc Tr hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng hành vi phạm tội của các bị cáo, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà sử dụng hung khí nguy hiểm, tiếp nhận ý Ch của nhau để gây thương tích cho bị hại Đoàn Trọng H 11/%, Đoàn Văn H 5% và anh Vũ Ngọc Đ2 3%. Các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự với vai trò đồng phạm. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về sức khỏe và kinh tế của gia đình bị hại, xâm phạm đến khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an.

[4] Về tính chất của đồng phạm, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn Tr, Ch là người khởi xướng, đánh anh H trước. Sau đó Tr gọi điện thoại cho bị cáo T, Ch1 đến. Bị cáo Ch1 dùng dao gây thương tích cho anh H, là người thực hành tích cực nhất, thương tích của anh H chủ yếu do Ch và Ch1 gây nên. Chỉ vì những nhỏ nhặt mà không làm chủ được bản thân dẫn đến có hành vi phạm tội các bị cáo không có sự phân công nhiệm cụ thể cũng như vai trò trách nhiệm đối với từng người.

[4.1] Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy:

[4.2.] Bị cáo Ch là người khởi xướng và dung gậy ba khúc vụt liên tiếp vào người anh H nên giữ vai trò đầu.

[4.3.] Bị cáo Ch1 tuy được gọi đến sau nhưng Ch1 thấy anh H đứng gần Ch nên chạy đến, dùng tay, chân đấm, đá anh H rồi ôm vật anh H ngã ra đường dùng dao gây thương tích cho anh H nên giữ vai trò thứ hai,

[4.4.] Bị cáo T đến sau đập vỏ chai bia đuổi đánh đâm vỏ chai bia vào anh H và anh Đ2 khiến anh H, anh Đ2 bỏ chạy, dùng tay, chân đấm, đá anh H nên giữ vai trò đồng phạm thứ ba.

[5] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đàm Văn Ch1, Đàm Văn Ch, Lê Hồng T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại, thành khẩn khai báo,người bị hại anh H có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ch phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; các bị cáo Ch1 và T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5.1] Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì Hội đồng xét xử thấy bị cáo Đàm Văn Ch có 01 tiền án, Đàm Văn Ch1 có nhân thân xấu, bị cáo Lê Hồng T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp cần dụng Điều 54 Bộ luật hình sự Quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo T là phù hợp nhưng cũng cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhưng cũng xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được Chnh sách khoan hồng của Nhà nước.

[6] Đối với Phạm Ngọc Tr bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy đã truy nã và tách vụ án để điều tra, xử lý sau.

[7] Đối với thương tích của anh Đoàn Văn H bị thương tích 5% và anh Vũ Ngọc Đ2 thương tích 3%; anh H, anh Đ2 không yêu cầu khởi tố. Công an huyện Thái Thụy ra quyết định xử phạt vi phạm hành Chnh đối với các bị cáo T và bị cáo Ch1 là đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với 01 khẩu súng không có ký hiệu, chiều dài 130cm, lòng súng bằng nhựa chiều dài 88cm; 01 con dao, loại dao mèo dài 46cm, phần lưỡi dao dài 33cm, phần cán dao bằng gỗ màu nâu dài 13cm, có vỏ bọc bên ngoài bằng gỗ màu nâu thu giữ khi khám xét tại nhà ở của Phạm Ngọc Tr. Do bị can Tr bỏ trốn, không phải là vật chứng của vụ án này nên Cơ quan điều tra tách ra, xử lý sau.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về bồi thường trách nhiệm dân sự bị hại nhận đủ không yêu cầu gì khoản nào khác.

[10] Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[10.1] Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ của vỏ chai bia Tiger, 01 gậy rút 3 khúc hình trụ tròn bằng kim loại, dài 65cm, phần tay cầm được ốp nhựa cao su màu đen dài 24cm, trên thân gậy có dính vết máu.

[10.2] Đối với con dao bị cáo Đàm Văn Ch1 dùng gây thương tích cho anh Đoàn Trọng H, Ch1 khai đã ném xuống sông khu vực cầu Dừa, thuộc thôn Đoàn Kết, xã L, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đặt ra giải quyết.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Tuyên bố các bị cáo Đàm Văn Ch1 (Tức Đàm Văn Quyền), Đàm Văn Ch (Tức Đàm Văn Ch1) và Lê Hồng T phạm tội "Cố ý gây thương tích"

2. Về hình phạt:

* Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc Tr hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự). Điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

2.1. Xử phạt bị cáo Đàm Văn Ch (Tức Đàm Văn Ch1) 02 năm 06 tháng tù. Tính từ ngày bắt tạm giam 08 tháng 02 năm 2023.

* Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc Tr hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

2.2 Xử phạt bị cáo Đàm Văn Ch1 (Tức Đàm Văn Quyền) 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 08 tháng 02 năm 2023.

* Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc Tr hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17, Điều 38; Điều 58, Điều 54 Bộ luật hình sự.

2.3 Xử phạt bị cáo Lê Hồng T 1 năm 06 tháng tù. Tính từ ngày bắt tạm giam 01 tháng 02 năm 2023.

3.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về bồi thường trách nhiệm dân sự bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhận đủ không yêu cầu gì khoản nào khác.

4. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ của vỏ chai bia Tiger, 01 gậy rút 3 khúc hình trụ tròn bằng kim loại, dài 65cm, phần tay cầm được ốp nhựa cao su màu đen dài 24cm trên thân gậy có dính vết máu.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo Đàm Văn Ch1, Đàm Văn Ch và Lê Hồng T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tr hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 136 Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo Đàm Văn Ch1, Đàm Văn Ch và Lê Hồng T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/5/2023; bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND huyện Thái Thụy;*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS huyện Thái Thụy
- Công an huyện Thái Thụy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Việt Hưng

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND huyện Thái Thụy;*
- *Chi cục THADS huyện Thái Thụy*
- *Công an huyện Thái Thụy;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐÔNG XÉT XỬ SƠ THÂM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Việt Hưng